

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày: 15-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Đô

2/ Bà Võ Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà -Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Chăm - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2021/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 01/6/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ A, sinh ngày 11/01/1998, tại Bình Thuận; trú tại khu phố 10, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 11/12; dân tộc kinh; giới tính nữ; tôn giáo phật giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1972, nghề nghiệp lao động tự do và bà Trần Thị D, sinh năm 1977, nghề nghiệp công nhân; cùng trú tại khu phố 10, phường B, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; tiền án, tiền sự không; nhân thân không; Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ A hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Anh Nguyễn Thành E, sinh năm: 1988(có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: khu phố 4, phường F, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Văn G, sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: khu phố 4, phường H, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/7/2020, Nguyễn Thị Mỹ A đang ở nhà tại số 112 đường Lê Thị Hồng Gấm, khu phố 10, phường B, thành phố Phan Thiết thì anh họ của A là anh Nguyễn Thành E (sinh năm: 1988; trú tại: khu phố 4, phường F, thành phố Phan Thiết) đến chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, anh E để 01 chiếc điện thoại di động Sony Xperia XZ màu đen trên tủ trong phòng khách để đi ra phía trước nhà ngồi chơi. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, A phát hiện chiếc điện thoại di động Sony Xperia XZ màu đen của anh E nằm trên tủ phía bên trái trong phòng khách nên nảy sinh ý định lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. A quan sát không thấy anh E nên đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại Sony Xperia XZ nêu trên và nhanh chóng mang tài sản đi cầm thế nhưng chưa cầm thế được.

Đến ngày 14/7/2020, A mang chiếc điện thoại trộm được đến cửa hàng buôn bán và sửa chữa điện thoại Hưng Thịnh ở địa chỉ số 480 đường Trần Hưng Đạo thuộc khu phố 3, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết cầm thế cho anh Trần Văn G (sinh năm: 1990, trú tại: khu phố 4, phường H, thành phố Phan Thiết) với giá 1.500.000 đồng rồi tiêu xài hết.

Bị mất tài sản, anh E đến Công an phường B trình báo sự việc. Công an phường B đã triệu tập Nguyễn Thị Mỹ A về trụ sở làm việc. Tại đây, A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động của anh E và khai rõ đã cầm thế chiếc điện thoại trên cho anh Trần Văn G tại địa điểm nêu trên.

Tang vật thu giữ:

01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia XZ màu đen, số IMEI: 357008080405741

(thu giữ của anh Trần Văn G).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 213 ngày 18/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết xác định: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony Xperia XZ, số IMEI: 357008080405741 có giá trị 8.100.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết ra Quyết định trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony Xperia XZ, số IMEI: 357008080405741 màu đen cho chủ sở hữu Nguyễn Thành E.

Về dân sự:

Bị hại Nguyễn Thành E không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Đối với anh Trần Văn G, anh G cũng không có yêu cầu bồi thường về dân sự đối với số tiền 1.500.000 đồng anh đã đưa cho A khi cầm thế điện thoại di động.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKSPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết thực hành quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ A. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thị Mỹ A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A mức án từ 09 tháng tù giam đến 12 tháng tù giam.

Về dân sự bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét. Đối với anh Trần Văn G, anh cũng không yêu cầu bồi thường số tiền 1.500.000 đồng anh đã đưa cho A khi cầm thẻ điện thoại di động nên không xét.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 12/7/2020, tại khu phố 10, phường B, thành phố Phan Thiết, Nguyễn Thị Mỹ A đã lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Sony Xperia XZ màu đen trị giá 8.100.000 đồng của anh Nguyễn Thành E đem cầm thế để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Xét thấy, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 8.100.000 đồng là xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” thuộc trường hợp tài sản chiếm đoạt có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng là tình tiết định khung hình phạt theo quy

định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo có khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên khi nhìn thấy chiếc điện thoại di động Sony Xperia XZ màu đen bị hại để trên tủ trong phòng khách bị cáo đã bộc phát nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tuân theo pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, hiện đang một mình nuôi con nhỏ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù như đề nghị của Kiểm sát viên mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Biện pháp tư pháp:

- Về phần bồi thường dân sự:

Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại khai đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Trần Văn G không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.500.000 đồng anh đã đưa cho A khi cầm thế điện thoại di động. Xét đây là sự tự nguyện của anh G cho bị cáo nên không xét.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Sony Xperia XZ cho anh Nguyễn Thành E là chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[6] Các vấn đề khác: Đối với anh Trần Văn G đã cầm thế chiếc điện thoại di động Sony Xperia XZ màu đen do A trộm cắp nhưng không biết đây là tài sản do A phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ** vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ A phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

* **Xử phạt:** Nguyễn Thị Mỹ A 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18(mười tám) tháng được tính kể từ ngày Tòa tuyên án (15/6/2021).

Giao bị cáo cho UBND phường B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Của bị hại, người liên quan là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- VKSND TP Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Cơ quan CSĐT CATPPT;
- Nhà tạm giữ Công an TP Phan Thiết;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phong Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đô

Võ Thanh Bình

Phạm Phong Lan

Nơi nhận:

- VKSND TP Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan CSĐTCA TPPT;
- Nhà tạm giữ Công an TP Phan Thiết;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Phong Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đô

Lê thị Kiều Thu

Phạm Phong Lan

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phong Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đô

Phạm Đình Quốc

Phạm Phong Lan

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thị hành án thành phố Phan Thiết;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phong Lan

-Lưu hồ sơ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bính

Nguyễn Thị Minh Huân

Phạm Phong Lan

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

-Thi hành án thành phố Phan Thiết;
-Lưu hồ sơ.

Phạm Phong Lan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thanh Tấn

Nguyễn Thị Minh Huân

Phạm Phong Lan

